TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 104/2024/QĐST- DS	

Gia Lâm, ngày 31 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 86/2024/TLST-DS, ngày 22 tháng 5 năm 2024 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Bưu Điện L (nay đổi tên thành Ngân hàng TMCP L1)**

Địa chỉ: Tòa T, 210 T1, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: ông Hồ Nam T – Tổng Giám đốc,

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Ngọc T – Phó Giám đốc Khối xử lý nợ

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trịnh Quốc V, ông Đình Khắc N, ông Vũ Đức H *(theo Giấy ủy quyền số 4328/2024/UQ-LPBank.XLN, ngày 01/03/2024)*

Bị đơn: **Anh Nguyễn Xuân L2**, sinh năm: 1993 và

Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm: 1993;

Cùng địa chỉ: Số 193, ngõ 448 H1, thị trấn Y, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của anh L2 và chị H: **Bà Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Số 193, ngõ 448 H1, thị trấn Y, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội. (*theo Giấy ủy quyền số công chứng 02189, quyển số 07/2024 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/7/2024 tại Văn phòng Công chứng Bùi Thị Xuân, thành phố Hồ Chí Minh*)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. **Ông Nguyễn Đình L3**, sinh năm: 1963;
2. **Bà Đỗ Thị Đ**, sinh năm: 1959;
3. **Anh Nguyễn Đình H2**, sinh năm 1994;
4. **Chị Nguyễn Thị Thu H3**, sinh năm 1997;
5. **Cháu Nguyễn Đình P**, sinh năm 2023;

Người đại diện theo pháp của cháu P là anh Nguyễn Đình H2 và chị Nguyễn Thị Thu H3

Cùng địa chỉ: khu phố Đ1, phường X, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Các đương sự thống nhất xác nhận*:

Tính đến ngày 22/7/2024, anh Nguyễn Xuân L2 và chị Nguyễn Thị Hồng H còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện L (nay là Ngân hàng TMCP L1) số tiền theo các Hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên. Cụ thể là: Số tiền còn nợ của Hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD1032022271 ngày 21/6/2022 là 3.822.010.374 đồng (Nợ gốc: 3.300.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 364.329.349 đồng, nợ lãi quá hạn 157.681.025 đồng); Số tiền còn nợ của HDTD1032022278 ngày 23/06/2022 là 1.733.345.728 đồng (Nợ gốc: 1.548.880.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 15.541.306 đồng, nợ lãi quá hạn: 168.924.422 đồng).

Tính đến ngày 22/7/2024, tổng số tiền anh Nguyễn Xuân L2 và chị Nguyễn Thị Hồng H còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt (nay là Ngân hàng TMCP L2) là **5.555.356.102** (*Bằng chữ: Năm tỉ, năm trăm mươi lăm triệu, ba trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm linh hai đồng)*. Trong đó bao gồm: Nợ gốc: 4.848.880.000 đồng, nợ lãi trong hạn 379.870.655 đồng, nợ lãi quá hạn: 326.605.447 đồng.

Kể từ ngày 23.7.2024, anh Nguyễn Xuân L2 và chị Nguyễn Thị Hồng H tiếp tục phải chịu lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt (nay là Ngân hàng TMCP L2 Phát Việt Nam).

2.2. *Phương thức thanh toán*:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận để anh Nguyễn Xuân L2 và chị Nguyễn Thị Hồng H được trả nợ dần 07 tháng (từ ngày 23/7/2024 đến ngày 28/02/2025) và được chia thành các kỳ (tháng) trả nợ.

Các kỳ trả nợ cụ thể như sau:

- Từ ngày 23/7/2024 đến hết ngày 31/01/2025: Mỗi tháng thanh toán 3.000.000 đồng. Việc thanh toán thực hiện trước ngày 25 hàng tháng.
- Từ ngày 01/02/2025 đến hết ngày 28/02/2025: thanh toán toàn bộ nợ gốc, lãi còn lại cùng toàn bộ số lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 23/7/2024 theo mức lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán quy định tại các hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ như trên cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ vay theo thỏa thuận trên.

Địa điểm thanh toán: Tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Lt (nay là Ngân hàng TMCP L1) hoặc các chi nhánh của ngân hàng.

Hình thức thanh toán: thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Khi thanh toán nợ, sẽ trừ hết vào nợ gốc trước, trừ vào nợ lãi sau.

2.3 Trường hợp anh L2 và chị H vi phạm bất kì một kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại các tài sản đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 291, tờ bản đồ số 09, diện tích 127 m2 tại địa chỉ: xã X, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường X, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 036986, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00687QSDĐ/ do Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (nay là thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh) cấp ngày 08/10/1998 đứng tên Hộ ông Nguyễn Đình L3. Ngày 08/06/2020, Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (nay là thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh) xác nhận thỏa thuận phân chia tài sản chung của hộ gia đình cho ông Nguyễn Đình L3 sinh năm 1963, số CMND 125616502 và bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1959, số CMND 125520590, địa chỉ tại Đức Hiệp, Xuân Lâm, Thuận Thành, Bắc Ninh theo hồ sơ số 01909.

Khi xử lý tài sản thế chấp, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm giao tài sản thế chấp nêu trên cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

2.4 Trong trường hợp sau khi xử lý các tài sản đảm bảo mà vẫn không đủ nghĩa vụ trả nợ thì buộc anh Nguyễn Xuân L2 và chị Nguyễn Thị Hồng H phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

2.5 Sau khi anh Nguyễn Xuân L2 và chị Nguyễn Thị Hồng H thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP Bưu Điện L (nay là Ngân hàng TMCP L1) sẽ giải chấp toàn bộ tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân L2 và chị Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật do vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Số tiền án phí là: 56.777.678 đồng.Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần L (nay đổi tên là Ngân hàng TMCP L1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.596.000 đồng, theo biên lai thu ký hiệu BLTU/23, số 0004153, ngày 21/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực H1 theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS H.Gia Lâm
- TANDTP. HN
- Lưu hồ sơ vụ án

Thẩm phán

Tạ Thị Ngân